

Số: 168/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Phước, ngày 04 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 237/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Ông **Kiều Minh L**, sinh năm 1964. Nơi đăng ký HKTT: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị L và ông Kiều Minh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Kiều Minh L được ly hôn với nhau.

2.2 Về con chung: Có 01 con chung tên Kiều Minh T, sinh ngày 21/12/2014. Khi ly hôn bà L được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông L chưa phải cấp dưỡng nuôi con do bà L chưa có yêu cầu.

Ông L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Ghi nhận bà Nguyễn Thị L chia cho ông Kiều Minh L 07 (bảy) chỉ vàng 24K giao một lần vào ngày 26/5/2021.

Kể từ ngày ông L có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà L không trả số vàng nêu trên thì bà L còn phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.4 Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 20655 ngày 08/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước. Hoàn lại cho bà L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CC.THADS huyện Tân Phước;
- UBND xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Tính